



BẢNG ĐÁNH GIÁ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHTV, ngày tháng năm
Về việc ban hành quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên, học
sinh trường Đại học Trà Vinh)

Họ và tên Ngày sinh:.....
MSSV:.....Lớp:.....:.....Khóa:.....
Khoa:.....Học kỳ:.....Năm học:.....
Hộ khẩu trường trú:.....
.....

| Nội dung đánh giá | Mức điểm | SV tự cho điểm | GVC N lớp | Hội đồng Khoa |
|---|-----------|----------------|-----------|---------------|
| I. Đánh giá về ý thức học tập | 30 | | | |
| 1. Tinh thần học tập: | | | | |
| - Đi học đầy đủ, đúng giờ, nghiêm túc trong giờ học | 10 | | | |
| - Không phải thi lại môn nào (tính tới thời điểm xét) | 4 | | | |
| - Không vi phạm quy chế thi, kiểm tra | 6 | | | |
| - Có cố gắng trong học tập được tập thể lớp công nhận | 3 | | | |
| 2. Tham gia nghiên cứu khoa học, bổ túc kiến thức trong ngành đang theo học: | | | | |
| - Tham gia đề tài khoa học trong và ngoài Trường (không tính bài tập, tiểu luận, đồ án môn học, luận văn....) | 5 | | | |
| + Có tham gia | 3 | | | |
| + Được khen thưởng | 5 | | | |
| - Hoàn thành chứng chỉ ngoại ngữ, tin học (không phải chuyên ngành) | | | | |
| + Chứng chỉ A | 5 | | | |
| + Chứng chỉ B | 6 | | | |
| + Chứng chỉ C hoặc tương đương | 8 | | | |
| + Riêng chứng chỉ ngoại ngữ, chứng nhận Toefl: >=500 điểm, IELTS: >=5,0 điểm hoặc tương đương | 12 | | | |
| 3. Các trường hợp đặc biệt (tham gia các kỳ thi chuyên ngành, thi Olympic...) | | | | |
| - Cấp Trường | | | | |
| + Giải khuyến khích | 2 | | | |
| + Giải 3 | 3 | | | |
| + Giải 2 | 4 | | | |
| + Giải 1 | 6 | | | |
| - Cấp cao hơn: | | | | |
| + Tham gia | 3 | | | |
| + Giải khuyến khích | 6 | | | |

| | | | | |
|---|-----------|--|--|--|
| + Giải 3 | 8 | | | |
| + Giải 2 | 10 | | | |
| + Giải 1 | 12 | | | |
| II. Đánh giá về ý thức và việc chấp hành nội quy, quy chế | 25 | | | |
| - Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc nội quy, qui chế HSSV của Trường, Bộ Giáo dục và Đào tạo | 4 | | | |
| - Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc nội quy, qui chế nội trú của Trường, Bộ Giáo dục và Đào tạo | 4 | | | |
| - Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc nội quy, qui chế ngoại trú của Trường, Bộ Giáo dục và Đào tạo | 4 | | | |
| - Chấp hành các nội qui, qui định của nhà Trường | 8 | | | |
| - Tham gia đầy đủ và nhiệt tình các buổi lao động do Khoa và nhà trường phân công | 5 | | | |
| - Sinh viên có ý thức và tham gia thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế của Trường, Khoa, Lớp được tập thể lớp hoặc, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên xác nhận | 8 | | | |
| - Sinh viên có tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động mọi người xung quanh thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế, các quy định về giữ gìn vệ sinh công cộng, ý thức bảo vệ cảnh quan, môi trường, nếp sống văn minh được tập thể lớp (hoặc Hội sinh viên) công nhận | 7 | | | |
| III. Đánh giá về ý thức tham gia các hoạt động chính trị-xã hội, văn hóa, thể thao và phòng chống tệ nạn xã hội | 20 | | | |
| - Có viết cam kết không vi phạm các nội qui, qui chế; không vi phạm các tệ nạn xã hội; không vi phạm pháp luật | 4 | | | |
| - Tham gia đầy đủ, đúng giờ, nghiêm túc các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao các cấp từ Lớp, Chi hội, Chi Đoàn trở lên tổ chức | 10 | | | |
| - Là lực lượng nòng cốt trong các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao: | | | | |
| + Cấp bộ môn, Chi đoàn, Chi hội | 3 | | | |
| + Cấp Khoa, Trường | 5 | | | |
| - Tham gia chiến dịch tình nguyện hè | | | | |
| + Tham gia thường trực chiến dịch | 5 | | | |
| + Tham gia ngày thứ 7, chủ nhật tình nguyện | 2 | | | |
| - Được kết nạp Đảng hoặc đạt danh hiệu Đảng viên hoàn thành nhiệm vụ, Đoàn viên ưu tú, Hội viên ưu tú cấp trường | 6 | | | |
| - Được khen thưởng trong các hoạt động phong trào | | | | |
| + Giấy quyết định khen thưởng của Đoàn Khoa (hoặc | 6 | | | |

| | | | | |
|---|------------|--|--|--|
| tương đương) | | | | |
| + Giấy khen cấp Trường | 8 | | | |
| + Giấy khen cấp trên trường | 10 | | | |
| IV. Đánh giá về mặt phẩm chất công dân và quan hệ cộng đồng | 15 | | | |
| - Tham gia học tập tuần lễ sinh hoạt công dân -HSSV do Trường tổ chức | 3 | | | |
| - Chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật và các qui định của nhà nước | 3 | | | |
| - Có ý thức và tham gia công tác phòng chống cháy nổ | 3 | | | |
| - Tham gia bảo vệ cơ quan, trực trường vào một trong các dịp lễ, Tết trong năm; trực cờ đỏ hoặc trực trường theo sự chỉ đạo của chính quyền địa phương và các cấp | 4 | | | |
| - Có tinh thần giúp đỡ bạn bè trong học tập, trong cuộc sống bằng những việc làm cụ thể được tập thể lớp công nhận | 2 | | | |
| - Trường hợp điển hình khác được tập thể lớp công nhận... | 5 | | | |
| V. Đánh giá về ý thức và kết quả tham gia phụ trách lớp học sinh, sinh viên, các đoàn thể, tổ chức khác trong nhà Trường | 10 | | | |
| - Là Chi ủy Đảng, Ban cán sự lớp, Ban chấp hành Đoàn, Hội, Đội | | | | |
| + Hoàn thành nhiệm vụ | 4 | | | |
| + Hoàn thành tốt nhiệm vụ | 6 | | | |
| + Được khen thưởng cấp Khoa | 8 | | | |
| + Được khen thưởng cấp Trường trở lên | 10 | | | |
| Tổng | 100 | | | |

Chữ ký sinh viên

Xác nhận của GVCN

* Kết luận của Hội đồng đánh giá cấp Khoa

- Điểm rèn luyện:....., bằng chữ:.....

- Xếp loại:.....

Trà Vinh, ngàytháng.....năm 200.....

Chủ tịch Hội đồng Khoa

*. Lưu ý:

1. Trong học kỳ xét điểm rèn luyện, sinh viên bị kỷ luật từ cảnh cáo toàn Trường trở lên, khi xét điểm rèn luyện không được vượt quá mức điểm trung bình.

2. Điểm rèn luyện quy đổi theo công thức ở điều 13 – Quy chế đánh giá kết quả điểm rèn luyện của SV-HS trường Đại học Trà Vinh

- Hệ số để tính điểm rèn luyện ứng với từng năm học là 1

- Kết quả điểm rèn luyện được phân thành các loại: Xuất sắc, tốt, khá, TB-khá, Trung bình, yếu, kém

| Điểm tổng | Xếp loại |
|--------------------|--------------------|
| - Từ 90 ->100 điểm | - Xuất sắc |
| - Từ 80 -> 89 điểm | - Tốt |
| - Từ 70 -> 79 điểm | - Khá |
| - Từ 60 -> 69 điểm | - Trung bình - khá |
| - Từ 50 -> 59 điểm | - Trung bình |
| - Từ 30 -> 49 điểm | - Yếu |
| - dưới 30 điểm | - Kém |

3. Sử dụng kết quả rèn luyện (Điều 14-QCRL):

- Kết quả phân loại rèn luyện toàn khóa học của từng học sinh, sinh viên được lưu trong hồ sơ quản lý học sinh, sinh viên của Trường và ghi vào bảng điểm kết quả học tập và rèn luyện của từng học sinh, sinh viên khi ra Trường

- Học sinh, sinh viên có kết quả phân loại rèn luyện xuất sắc được nhà Trường xem xét biểu dương, khen thưởng.

- Học sinh, sinh viên bị xếp loại rèn luyện kém trong cả năm học thì tạm ngừng học một năm học ở năm học tiếp theo và nếu bị xếp loại rèn luyện kém cả năm lần thứ hai thì sẽ bị buộc thôi học.